

KẾ HOẠCH

**Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW, ngày 16/8/2019
của Bộ Chính trị “Về tăng cường, nâng cao hiệu quả
công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”**

Thực hiện Kế hoạch số 91-KH/ĐUCA, ngày 04/01/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về việc sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị “Về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng xây dựng Kế hoạch sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm, đánh giá khách quan, toàn diện việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp và cách thức triển khai Chỉ thị số 36; những ưu điểm; tồn tại; hạn chế; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; rút ra bài học kinh nghiệm; đề ra chủ trương, giải pháp phòng, chống và kiểm soát ma túy có hiệu quả trong thời gian tới.

2. Việc sơ kết được tiến hành thống nhất ở các cấp ủy đảng, từ cơ sở; có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức đảm bảo hiệu quả thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Nội dung sơ kết

1.1. Công tác lãnh, chỉ đạo thực hiện

- Việc ban hành các Nghị quyết, Chương trình chỉ đạo các tổ chức đảng; tổ chức quán triệt, cách thức duy trì sự lãnh đạo thường xuyên ở các cấp ủy đảng; hoạt động kiểm tra, đôn đốc thực hiện của cấp ủy cấp trên với cấp dưới và cấp ủy cơ sở đối với từng đảng viên đối với công tác phòng, chống ma túy.

- Kiểm điểm vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy đảng và đảng viên, các giải pháp lãnh, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị (*tình hình đảng viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy và đảng viên bị xử lý kỷ luật do liên đới vì để người thân trong gia đình nghiện ma túy và phạm tội về ma túy*).

1.2. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nêu trong Chỉ thị

Căn cứ nội dung của Chỉ thị và chức năng nhiệm vụ được giao, các cấp ủy đảng kiểm điểm, đánh giá kết quả đạt được trên các mặt công tác sau:

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Công tác rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy, trọng tâm là Luật phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở.

- Công tác đấu tranh phòng, chống ma túy, tội phạm về ma túy; vai trò nòng cốt của cơ quan chuyên trách, đặc biệt vai trò chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân, công tác phối hợp giữa các lực lượng; công tác nắm tình hình, điều tra, truy tố xét xử tội phạm về ma túy.

- Công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, các cơ sở cai nghiện; công tác điều trị nghiện ma túy; công tác thống kê, đánh giá tình hình, quản lý người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy; củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của lực lượng phòng, chống ma túy; đầu tư trang, thiết bị; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù; đầu tư kinh phí; thực hiện xã hội hóa, huy động nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy.

- Công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy; việc thực hiện các cam kết quốc tế trong phòng, chống ma túy.

- Công tác nghiên cứu khoa học và sơ kết, tổng kết để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

1.3. Đánh giá chung những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, kiên nghị, đề xuất và phương hướng công tác trọng tâm nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong giai đoạn tiếp theo.

(Có đề cương hướng dẫn báo cáo sơ kết kèm theo)

2. Phương pháp và thời gian thực hiện

- Tổ chức sơ kết ở tất cả các cấp ủy đảng từ cấp xã và tương đương; sau đó cấp huyện sơ kết và gửi báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Công an tỉnh*), hoàn thành trước ngày 30/5/2022.

- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy hoàn thành báo cáo sơ kết gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Công an tỉnh*) trước ngày 30/6/2022, để tổng hợp, xây dựng báo cáo sơ kết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Mốc thời gian tổng hợp, thống kê số liệu báo cáo sơ kết: Tính từ ngày 15/12/2019 đến ngày 15/6/2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Đảng ủy Công an tỉnh thường trực theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện kế hoạch này; chủ trì phối hợp với đơn vị chức năng thuộc Tỉnh ủy và

các đơn vị liên quan tổng hợp kết quả, hoàn thiện báo cáo sơ kết để gửi về Đảng ủy Công an Trung ương.

2. Đề nghị các huyện ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiến hành sơ kết bảo đảm đúng nội dung và tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Văn phòng TW Đảng,
- Ban Nội chính TW,
- Đảng ủy Công an TW,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019
của Bộ Chính trị “Về tăng cường, nâng cao hiệu quả
công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”**

(Kèm theo Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 24/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nêu khái quát đặc điểm tình hình chính trị - xã hội có liên quan, tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội từ khi triển khai Chỉ thị 36-CT/TW đến nay.

1. Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương (*Số liệu thống kê; so sánh hằng năm và so sánh với giai đoạn trước*).

- Tình hình hoạt động của tội phạm ma túy nổi lên ở địa phương, trên các tuyến, địa bàn phụ trách; chỉ ra các tuyến, địa bàn trọng điểm;

- Phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm ma túy; tình trạng các đối tượng manh động, chống trả lực lượng chức năng khi bị phát hiện, truy bắt;

- Nguồn ma túy thâm lậu vào địa phương; các loại ma túy phổ biến; các loại ma túy, các chất gây nghiện, chất hướng thần mới xuất hiện...

2. Tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy, tình hình người nghiện ma túy (*Số liệu thống kê cụ thể; so sánh hằng năm và so sánh với giai đoạn trước*).

- Tổng số người nghiện ma túy; thành phần; số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý; số người nghiện ma túy ngoài cộng đồng, đang trong nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam...; số người nghiện ma túy chưa được cai nghiện; số người nghiện ma túy đang được cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; tại cơ sở cai nghiện (*bắt buộc, tự nguyện*); số người nghiện ma túy đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; số người nghiện ma túy bị loạn thần, loạn thần cấp “ngáo đá”, vi phạm pháp luật.

- Tổng số người sử dụng trái phép chất ma túy; thành phần, loại ma túy sử dụng, đặc biệt là ma túy tổng hợp; số người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam...; số người sử dụng trái phép chất ma túy bị loạn thần, loạn cấp “ngáo đá”, vi phạm pháp luật.

- Số điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn.

- Phân loại xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy.

3. Tình hình trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy (*số liệu thống kê; so sánh hằng năm và so sánh với giai đoạn trước*).

Diện tích phát hiện và triệt phá, địa bàn phân bố; mục đích trồng; phương thức, thủ đoạn trốn tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng...

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHỈ THỊ

Kiểm điểm, đánh giá vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW:

1. Tổ chức quán triệt xây dựng ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch để chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW.
2. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chỉ thị của cấp ủy cấp trên với cấp dưới và cấp ủy cơ sở đối với từng đảng viên.
3. Đánh giá vai trò, trách nhiệm của đảng viên và các cấp ủy đảng, các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị trong 03 năm qua.
4. Tình hình và kết quả xử lý đối với các trường hợp đảng viên vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, có người thân là vợ, chồng, con nghiện ma túy hoặc vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy; đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương để tình hình ma túy phức tạp kéo dài mà không có các biện pháp giải quyết (*có số liệu thống kê về cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật phòng chống ma túy và số cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật do liên đới vì để người thân trong gia đình nghiện ma túy và phạm tội về ma túy, mức kỷ luật đã áp dụng*).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRÊN TRONG CHỈ THỊ

Căn cứ nội dung Chỉ thị và chức năng nhiệm vụ được giao, các cấp ủy đảng kiểm điểm, đánh giá công tác chỉ đạo và kết quả đạt được trên các mặt trong đó tập trung đánh giá sâu các nội dung sau:

1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phòng, chống và kiểm soát ma túy

- Nhận thức, vai trò, trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, nhất là người đứng đầu.

- Việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh.

- Việc thực hiện chủ trương lấy hiệu quả của công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn được giao phụ trách là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng các địa phương hàng năm.

- Vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong phòng, chống ma túy.

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật phòng, chống ma túy

- Kết quả rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy; xây dựng, ban hành và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, trọng tâm là Luật Phòng, chống ma túy và các bản hướng dẫn thi hành.

- Kết quả rà soát, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước, nhất là quản lý tiền chất, quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều

kiện... không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động. Số lượng, loại văn bản được xây dựng, triển khai thực hiện của Trung ương và địa phương.

- Kết quả triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành, trọng tâm là: Công tác tuyên truyền, phổ biến luật; công tác rà soát, thống kê, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy; việc lập hồ sơ đưa người nghiện vào trung tâm cai nghiện; việc rà soát, bố trí nhân lực và cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện; công tác bảo đảm tiếp nhận người vào cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện; việc xây dựng cơ chế tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; công tác tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm phù hợp với quy định mới của Luật Phòng, chống ma túy...

3. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy

- Các biện pháp, hình thức, nội dung tuyên truyền nâng cao nhận thức, cảnh báo toàn xã hội, nhất là thanh thiếu niên về hiểm họa ma túy.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở.

- Công tác động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, hội viên, đoàn viên... tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

- Kết quả triển khai Tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày quốc tế phòng, chống ma túy và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (ngày 26/6) gắn với cuộc vận động và phong trào thi đua khác để xây dựng, xã, phường, thị trấn không có ma túy.

4. Công tác đấu tranh, xử lý tội phạm và tệ nạn ma túy (thống kê phân tích số liệu trong giai đoạn; so sánh tăng - giảm so với năm trước và giai đoạn trước; nêu các vụ điển hình)

- Kết quả đấu tranh với các tổ chức, đường dây, băng nhóm tội phạm ma túy của lực lượng Công an. Công tác phát hiện, bắt giữ, xử lý tội phạm về ma túy. Kết quả đấu tranh, triệt xóa các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

- Đánh giá vai trò nòng cốt của cơ quan chuyên trách, đặc biệt là vai trò chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân; hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng, nhất là tại những địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn giáp ranh.

- Kết quả công tác truy tố xét xử các vụ án về ma túy của cơ quan kiểm soát và tòa án.

- Kết quả công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát để ngăn chặn việc thất thoát, thâm lậu các tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần vào việc sản xuất ma túy tổng hợp trong nước.

- Kết quả công tác phòng, chống trồng cây có chất ma túy: Công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy; tổ

chức phát hiện, xóa bỏ cây có chứa chất ma túy; kết quả xử lý đối với các đối tượng trồng cây có chứa chất ma túy.

5. Công tác cai nghiện ma túy, điều trị nghiện ma túy, quản lý người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy (*Thống kê, phân tích số liệu trong giai đoạn, so sánh tăng, giảm so với năm trước, giai đoạn trước*)

- Công tác thống kê, đánh giá tình hình, quản lý người nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy; số người đưa ra khỏi danh sách quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, danh sách quản lý người nghiện; số hồ sơ được lập để áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc; số người được tạm hoãn, miễn, giảm thời gian chấp hành Quyết định...

- Vai trò của lực lượng cơ sở, nhất là lực lượng Công an xã chính quy; việc ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu căn cước công dân phục vụ công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, công tác cai nghiện và quản lý người sau cai nghiện ma túy.

- Công tác tổ chức và quản lý cai nghiện theo quy định pháp luật; cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, tại các cơ sở cai nghiện tập trung....; triển khai các kế hoạch, chỉ tiêu về công tác cai nghiện; tổng kết, đánh giá các hình thức, biện pháp cai nghiện; việc thực hiện các mô hình cai nghiện hiệu quả để triển khai nhân rộng phù hợp với đặc điểm các vùng, miền.

- Việc xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy; cập nhật liên thông hệ thống dữ liệu về cai nghiện ma túy; xây dựng trang mạng xã hội và đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy.

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác cai nghiện như: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở cai nghiện, đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác cai nghiện.

- Công tác nghiên cứu ban hành phác đồ, quy trình cai nghiện ma túy, sản xuất các loại thuốc phục vụ cai nghiện ma túy; giải pháp điều trị cho người nghiện ma túy tổng hợp; hiệu quả chương trình điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

- Công tác tổ chức giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy; tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy.

- Việc xã hội hóa, huy động các nguồn lực vào công tác điều trị và cai nghiện ma túy.

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy (*thống kê số liệu trong giai đoạn, so sánh tăng, giảm so với năm trước, giai đoạn trước*)

- củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy; xây dựng và củng cố hệ thống tổ chức, biên chế, lực lượng; trang bị vũ khí, phương tiện, hậu cần đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống ma túy.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư kinh phí cho công tác phòng, chống ma túy của đơn vị, địa phương; kết quả thực hiện xã hội hóa, huy động nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy.

7. Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy (*thống kê, số liệu trong giai đoạn, so sánh tăng, giảm so với năm trước, giai đoạn trước*)

- Công tác đàm phán, ký kết, triển khai thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và tham gia các cơ chế hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy.

- Công tác phối hợp chia sẻ thông tin tội phạm ma túy; phối hợp điều tra, triệt phá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia, truy bắt các đối tượng truy nã đang lẫn trốn. Kết quả công tác tương trợ tư pháp về hình sự đối với các vụ án về ma túy.

- Tranh thủ nguồn tài trợ về phương tiện kỹ thuật, tài chính, kinh nghiệm, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực phòng chống ma túy.

8. Công tác nghiên cứu khoa học và sơ kết, tổng kết để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân (khách quan và chủ quan)

3. Một số bài học kinh nghiệm

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Dự báo tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong thời gian tới.
- Một số nhiệm vụ trọng tâm nhằm tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TW.

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Ủy ban Quốc gia, các bộ, ngành, địa phương về phương hướng, chủ trương, giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống trong thời gian tới./.